**TÌM HIỂU VỀ CÁCH PHÂN TÍCH CÁC YẾU TỐ LAO ĐỘNG TRONG DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT**

***Đinh Thị Thu Hiền***

Nền kinh tê Việt nam rât đa dạng và phong phú với sự đóng góp của rât nhiều doanh nghiệp với nhiều lĩnh vực kinh doanh, trong đó nhiều nhất phải kể đến là những doanh nghiệp sản xuất. Hàng năm, doanh nghiệp sản xuất đóng góp vào nền kinh tế những thành quả đáng kể. Để có được những thành công lớn không chỉ đóng góp cho nền kinh tê trong nước mà còn nước ngoài thì việc kinh doanh trong mỗi doanh nghiệp cần được chú trọng hơn cả. Việc quản lý các quá trình kinh doanh, quá trình sản xuất và nhiều quá trình khác trong doanh nghiệp cần thiết phải được tiến hành vì đối với doanh nghiệp mục tiêu lớn nhất là tôi đa hóa lợi nhuận và tối thiểu hóa chi phí.. Trong sản xuất quá trình sản xuất được xem là quá trình quan trọng nhất, quyết định đến việc tối đa hay tối thiểu về chi phí. Do đó, các phương pháp phân tích luôn được sử dụng. Bài viết đề cập đến cách phân tích về các yếu tố sản xuất cụ thể là yếu tô lao động trong quá trình sản xuất nhằm đạt được mục đích đề ra.

Từ khóa: yếu tố sản xuất, quá trình sản xuất…

**Khái quát về quá trình sản xuất trong doanh nghiệp sản xuất**

Theo nguyên lý thì có hai hoạt động chính trong một nền kinh tế, đó là sản xuất và tiêu dùng. Tương tự, hai chủ thể chính tương ứng là người sản xuất và người tiêu dùng. Phúc lợi được tạo ra từ việc sản xuất hiệu quả và từ việc tương tác giữa người sản xuất và người tiêu dùng. Trong mối tương tác đó, người tiêu dùng đóng hai vai trò, cả hai đều tạo ra phúc lợi. Người tiêu dùng vừa có thể là khách hàng của người sản xuất, lại vừa có thể là người cung cấp cho người sản xuất. Phúc lợi của khách hàng có được từ hàng hóa mà họ mua và phúc lợi của người cung cấp chính là thu nhập họ nhận được từ việc cung cấp đầu vào sản xuất cho người sản xuất.

Sản xuất là một quá trình là sự kết hợp của các loại nguyên liệu đầu vào vật chất và phi vật chất (kế hoạch, bí quyết…) khác nhau để nhằm tạo ra thứ gì đó cho tiêu dùng (sản phẩm). Đó là hoạt động tạo ra [sản phẩm](https://vi.wikipedia.org/wiki/S%E1%BA%A3n_ph%E1%BA%A9m), [hàng hóa](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%C3%A0ng_h%C3%B3a) hay [dịch vụ](https://vi.wikipedia.org/wiki/D%E1%BB%8Bch_v%E1%BB%A5), có [giá trị sử dụng](https://vi.wikipedia.org/wiki/Gi%C3%A1_tr%E1%BB%8B_s%E1%BB%AD_d%E1%BB%A5ng) và mang lại [ích lợi](https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=%C3%8Dch_l%E1%BB%A3i&action=edit&redlink=1) cho người sử dụng. Một quá trình sản xuất được định nghĩa là bất kỳ hoạt động nào làm tăng sự tương tự giữa mô hình của nhu cầu đối với hàng hóa và dịch vụ, và số lượng, chủng loại, hình dạng, kích thước và sự phân bổ của những loại hàng hóa, dịch vụ này trên thị trường. Phúc lợi kinh tế được tạo ra trong quá trình sản xuất, có nghĩa là mọi hoạt động kinh tế đều nhắm đền việc thỏa mãn nhu cầu của con người dù theo cách trực tiếp hay gián tiếp. Mức độ mà ở đó các nhu cầu được thỏa mãn thường được chấp nhận như là thước đo của phúc lợi kinh tế. Trong quá trình sản xuất, có hai yếu tố giải thích cho sự gia tăng về phúc lợi kinh tế, đó là sự cải thiện về tỷ lệ giá cả - chất lượng của hàng hóa và việc tăng thu nhập từ loại hình sản xuất thị trường ngày phát triển hiệu quả.

Quá trình sản xuất ra của cải vật chất là sự tác động của con người vào tự nhiên nhằm khai thác hoặc cải biến các vật thể của tự nhiên để tạo ra các sản phẩm đáp ứng yêu cầu của con người. Vì vậy, quá trình sản xuất luôn có sự tác động qua lại của ba yếu tố cơ bản là sức lao động, tư liệu lao động và đối tượng lao động. Sức lao động là tổng hợp thể lực và trí lực của con người được sử dụng trong quá trình sản xuất, gia trị của sức lao động sẽ được kết tinh một lần vào giá trị của sản phẩm tạo ra,. Sức lao động đang nói tới là sưc lao động trực tiếp hình thành ra sản phẩm. Yếu tố về tư liệu lao động là cac hao phi về việc sử dụng máy móc thiết bị, phương tiên vận tải, nhà xưởng tham gia vào quá trình sản xuất và giá trị của yếu tố này được kết tinh nhiều lần vào giá trị của sản phẩm. Do đó cần thiết phải phân bổ cho từng kỳ kinh doanh. Yếu tố về đối tượng lao động chính là lượng nguyên vật liệu cần thiết phải bỏ ra để hình thành ra sản phẩm, giá trị chỉ được kết tinh một lần. Việc tăng năng suất, chất lượng đối với đầu ra của quá trình sản xuất chịu ảnh hưởng lớn đến từ các yếu tố sản xuất này. Nếu thiếu một trong 3 yêu tố sẽ không hoàn thành được quá trình sản xuất một cách liên tục, chất lượng của các yếu tố này sẽ ảnh hưởng đến chất lượng của đầu ra. Việc doanh nghiệp có lợi nhuận cao hay thấp bị ảnh hưởng bởi các yếu tố sản xuất là chính. Do đó, cần thiết phải sử dụng cac phương pháp phân tích để giảm thiểu rủi ro đối với các yếu tô sản xuất, tăng cường quản lý và nâng cao được chất lượng của sản phẩm.

**Phương pháp phân tích các yếu tố sản xuất (yếu tố lao động)**

Đứng trước yêu cầu của nhà quản lý về việc đánh giá các yếu tố của quá trình sản xuất, thì các phương pháp phân tích liên quan được ra đời. Co nhiều phương pháp phân tich yếu tố như phân tích chung 3 yếu tô, phân tích riêng từng yếu tô sản xuất… Mỗi doanh nghiệp khác nhau về quy mô, lĩnh vực hoạt động thì tùy ý chọn những phương pháp phân tích thích hợp với doanh nghiệp mình. Bài viết xin đề cập đến phương pháp phân tich yếu tố lao động trong quá trình sản xuất

***Phân tích yếu tố lao động***

Đối với lao động thì đây là yếu tô được xem có tính chất quyết định nhiều nhất đến chất lượng của sản phẩm, ví dụ như mẫu mã, màu sắc… của sản phẩm. Phân tích yếu tô lao động giúp doanh nghiệp đánh giá được tình hình biến động về số lượng lao động, tình hình sử dụng lao động là lãng phí hay tiết kiệm, đồng thời đánh giá được năng suât lao động đối với kết quả sản xuất. Từ đó doanh nghiệp đánh giá va đưa ra biện pháp quản lý tốt hơn đối với yêu tố này. Phương pháp thực hiện như sau:

*Đánh gia biến động về lao động: delta Lao động = Lao động thực tế- Lao động kế hoach*

Nêu Delta LĐ >0: Biến động tăng về số lượng lao động

Delta LĐ <0: Biến động giảm về số lượng lao động

Delta LĐ =0: Không có sự thay đổi

Xác định tình hình sử dụng lao động: Đối với tình hình sử dụng lao động thì cần kết luận là lãng phi hay tiết kiệm về lượng lao động. Nêu lượng lao động tăng nhưng kết quả sản xuất giảm thì đây được xem là lãng phi trong việc sử dụng lao động. Nếu lượng lao động giảm nhưng kết quả sản xuất tăng thì tiết kiệm trong việc sử dụng lao động. Do đó, để đánh giá cần sử dụng công thức sau:

*Mức độ tương đối = Chỉ tiêu phân tích – Chỉ tiêu gốc \* Hệ số điều chỉnh*

Đối với hệ số điều chỉnh chính là tốc độ tăng trưởng của kết quả sản xuất. Nếu Mức độ tương đối > 0 Chứng tỏ lãng phí về lao động và ngược lại

Ví dụ minh họa: Công ty X muốn đánh giá về việc sử dụng yếu tố lao động trong quá trình sản xuất ở thực tế so với kế hoạch, số liệu thu thập được và quá trình phân tích như sau

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| *Chỉ tiêu* | *Kế hoạch* | *Thực tế* | *Delta* | *T%* |
| Kêt quả đạt được | 150.000.000 | 210.600.000 | 60.600.000 | 140,4% |
| Số lượng lao động | 500 | 468 | -32 | -6,4% |
| Năng suât lao động | 300.000 | 450.000 | 150.000 | 50% |

Qua bảng ta thấy rằng, số lượng lao động ở thực tế giảm hơn so với kế hoạch đề ra là 32 lao động, tương ứng tỷ lệ giảm là 6,4%. Vậy, để xem việc sử dụng it lao động là tốt hay không tốt, tiết kiệm hay lãng phí cần đánh giá trong mối quan hệ với kết quả đạt được bằng việc tính mức độ tương đôi của lao động trong kết quả đạt được như sau:

MĐTĐ = 500-468\*140,4% = -234 lao động

Vậy, ta nhận xét thấy rằng: kế hoạch đề ra để đạt kết quả là 150.000.000 thì cần sử dụng 500 lao động, nhưng thực tế khi kết quả đạt 210.600.000 thì số lao động cần sử dụng là 702, nhưng thực tế lao động được sử dụng là 468. Vậy tiết kiệm được lượng lao động là 234 lao động. Điều này là rất tôt đối với doanh nghiệp vì sử dụng có hiệu quả về lao động, tiết kiệm được chi phí phát sinh.

*Phân tich năng suất lao động*

Năng suât lao động là chỉ tiêu thể hiện năng lực hoạt động của lao động trong quá trình sản xuất, hình thành sản phẩm. Năng suất càng cao thì việc sử dụng yếu tố lao động có hiệu quả và ngược lai, điều này ảnh hưởng lớn đến giá thành của sản phẩm. Có 2 cách phân tích về năng suât lao động và tùy thuộc vào doanh nghiệp

*Phân tích từng chỉ tiêu về năng suất*

Năng suât được xác định bằng tỷ lệ giữa kết quả đạt được với thời gian lao động.

Có 3 chỉ tiêu về năng suất như:

Năng suất lao động giờ: Ng = Kết quả / Tổng giờ lao động

Năng suất lao động ngày: Nn = Kết quả/ Tổng ngày lao động

Năng suất lao động năm: Ncn = Kết quả/ Số Công nhân

Việc phân tích từng năng suất giúp doanh nghiệp đánh giá được chi tiết từng lao động trong doanh nghiệp.

*Phân tích ánh hưởng của nhân tố số lao động, số ngày làm việc, số giờ làm việc, năng suất lao động giờ đến kết quả lao động*

Việc phân tích trên giúp doanh nghiệp đánh giá chính xác cụ thể từng nhân tố ảnh hưởng đến kết quả đạt được. Từ đó doanh nghiệp có những biện phap nhằm tác động đến từng nhân tố trong yếu tố lao động thong qua phương pháp so sánh và phương pháp loại trừ.

Ví dụ minh họa: Công ty X muốn đánh giá về năng suất lao động giờ, ngày, năm của từng lao động và xác định các nhân tố tác động đến kết quả đạt được, thong qua bảng phân tích sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| *Chỉ tiêu* | *Kế hoạch* | *Thực tế* | *Delta* | *T%* |
| Kêt quả đạt được | 384.000.000 | 521.235.000 | 137.235.000 | 135,74% |
| Số lượng lao động | 500 | 468 | -32 | -6,4% |
| Số ngày làm việc | 320 | 330 | 10 | 3,13% |
| Số giờ làm việc | 8h | 7,5h | -0,5 | 6,25% |
| Năng suât lao động giờ (1000đ/g) | 300 | 450. | 150 | 50% |

Nhận thây rằng kết quả đạt được ở thực tế tăng hơn so với kế hoạch đặt ra là 137.235.000 (1000đ), chứng tỏ doanh nghiệp sử dụng yêu tô về lao động có hiệu quả. Để biết được sự ảnh hưởng của lao động đến kết quả, doanh nghệp sử dụng phương pháp so sánh và loại trừ để tính từng nhân tố là: Lượng lao động ở thực tế giảm hơn kế hoạch 32 lao động làm cho kết quả giảm 24.576.000 (1000đ), Số ngày làm việc tăng 10 ngày làm cho kêt quả 11.232.000 (1000đ), số giờ làm việc giảm 0,5h/ ngày/ công nhân làm cho kết quả 23166000 (1000đ) và năng suất lao động tăng 150 (1000đ/giờ/n/cn) làm cho kết quả tăng 173.745.000 (1000đ).

*Kết luận*

Việc áp dụng đa dạng các phương phap phân tích về yếu tố lao động giúp doanh nghiệp đánh giá được nhiều khía cạnh liên quan như biến động về lao động, các nhân tố tác động đến kết quả đạt được, từ đó có những biện pháp vừa đảm bảo lượng lao động cho quá trình sản xuất vừa tiết kiệm được chi phí phát sinh. Việ sử dụng phương pháp và nội dung nào về lao động là tùy thuộc vào hoạt động của từng doanh nghiệp. Đôi với những doanh nghiệp có quy mô thì việc phân tích yếu tố này thật sự là quan trọng do đo cần thiết áp dụng các phương pháp cùng một lúc, đối vơi những doanh nghiệp kinh doanh nhỏ lẻ, lượng lao động it thì cần lựa chọn phương pháp thích hợp.

**Tài liệu tham khảo:**

1. Phạm Văn Dược, Trường Đại học Kinh tế Tp.HCM (2008), *Phân tích Hoạt động kinh doanh*, Nhà xuất bản Thống kê.

2. Bộ môn Kế toán quản trị - phân tích hoạt động kinh doanh (2006), *Giáo trình Kế toán quản trị*, NXB Thống kê

3. Nguyễn Ngọc Quang (2013), *Phân tích Báo cáo tài chính*, Nhà xuất bản tài chính, Đại học kinh tế quốc dân

4. Nguyễn Văn Công (2005),C*huyên khảo về Báo cáo tài chính và lập, đọc, kiểm tra, phân tích Báo cáo tài chính*, Nhà xuất bản tài chính, Hà nội